

Nghiên cứu dự báo ảnh hưởng của quy hoạch phát triển khu kinh tế Vân Đồn - tỉnh Quảng Ninh đến môi trường và đề xuất giải pháp phát triển bền vững : Luận văn ThS. Khoa học môi trường và bảo vệ môi trường: 60 85 02 \ Lê Thị Bích Thủy ; Nghd. : PGS.TS. Lê Trình

Mục đích của đề tài “Nghiên cứu dự báo ảnh hưởng của Quy hoạch phát triển KKT Vân Đồn đến môi trường và đề xuất giải pháp phát triển bền vững” là nghiên cứu môi trường tại huyện đảo Vân Đồn, đưa ra được một hệ thống các dự báo ảnh hưởng của Quy hoạch và đề xuất các giải pháp bảo vệ môi trường.

Nội dung Luận văn gồm 3 chương:

Chương 1: Tổng quan vùng nghiên cứu

Chương 2: Đối tượng và phương pháp nghiên cứu

Chương 3: Kết quả - Gồm có hiện trạng vùng nghiên cứu, dự báo ảnh hưởng và đề xuất giải pháp

Nội dung cụ thể của các chương được tóm tắt như sau:

CHƯƠNG 1. TỔNG QUAN VỀ VÙNG NGHIÊN CỨU

Huyện Vân Đồn là một quần đảo vòng quanh phía Đông và Đông Bắc vịnh Bái Tử Long, nằm ở phía Đông và Đông Nam của tỉnh Quảng Ninh, gồm 600 hòn đảo lớn nhỏ. Trong tổng số 600 hòn đảo này chỉ có hơn 20 đảo có người ở. Lớn nhất là đảo Cái Bầu rộng 17.212 ha. Do địa hình quần đảo là chủ yếu nên trong toàn bộ diện tích tự nhiên của huyện, diện tích đất liền chiếm tỷ lệ không lớn, chủ yếu là diện mặt biển. Toạ độ địa lý của huyện.

- Từ $20^{\circ}40'$ đến $21^{\circ}12'$ vĩ độ Bắc

- Từ $107^{\circ}15'$ đến $107^{\circ}42'$ kinh độ Đông

Vân Đồn có 12 đơn vị hành chính gồm thị trấn Cái Rồng và 11 xã: 6 xã trên đảo Cái Bàu và các đảo nhỏ trong vùng biển phụ cận đảo Cái Bàu, ở phía Tây Bắc của huyện, là các xã: Đông Xá, Hạ Long, Bình Dân, Đoàn Kết, Đài Xuyên, Vạn Yên; 5 xã thuộc tuyến đảo Vân Hải vòng ra ngoài khơi, ôm lấy rìa phía đông của vịnh Bái Tử Long, là các xã: Minh Châu, Quan Lạn, Ngọc Vũng, Bản Sen, Thắng Lợi.

Tốc độ tăng trưởng kinh tế năm 2011 trên địa bàn huyện được giữ vững đạt 17,3%, tăng 0,4% so với kế hoạch, tăng 1% so với năm 2010. Tổng giá trị sản xuất (giá so sánh): 708 tỷ đồng. Thu nhập bình quân đầu người đạt 16,5 triệu đồng/người/năm.

Quy hoạch phát triển kinh tế xã hội đến năm 2020 tầm nhìn đến 2030

Mục tiêu Quy hoạch: Xây dựng KKT trở thành lãnh thổ (thành phố biển) đầu tàu hiện đại của cả nước với các mũi nhọn du lịch biển-đảo, vui chơi giải trí cao cấp, trung tâm thương mại, tài chính và giao thương quốc tế.

Các định hướng phát triển các ngành, lĩnh vực chính

- Phát triển du lịch biển chất lượng cao
- Phát triển công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp
- Phát triển nông, lâm nghiệp, thủy sản
- Phát triển các ngành dịch vụ bổ trợ
- Định hướng kết cấu hạ tầng

CHƯƠNG 2. ĐỐI TƯỢNG VÀ PHƯƠNG PHÁP NGHIÊN CỨU

Đối tượng: Luận văn này nghiên cứu các vấn đề môi trường và tác động do quy hoạch phát triển KT-XH KKT Vân Đồn đến toàn bộ diện tích huyện Vân Đồn, trong đó trọng tâm là đảo Cái Bàu (đảo lớn nhất và là trung tâm kinh tế, văn hoá của huyện) và Vườn Quốc gia Bái Tử Long.

Phương pháp nghiên cứu:

- Các phương pháp dự báo, đánh giá tác động môi trường
- Các phương pháp khảo sát, phân tích các thành phần môi trường
- Phương pháp dự báo diễn biến môi trường và đề xuất các biện pháp giảm thiểu tác động xấu.

CHƯƠNG 3. KẾT QUẢ VÀ THẢO LUẬN

1. Hiện trạng môi trường KKT Vân Đồn

Hiện trạng chất lượng môi trường không khí, môi trường nước, môi trường đất:

Nhìn chung môi trường tại huyện đảo Vân Đồn còn tương đối trong lành, các chỉ tiêu đều nằm trong giới hạn cho phép. Tuy nhiên, so sánh giữa các thời kỳ, trước năm 2009, năm 2009, từ 2009 đến 2011 thì tình trạng môi trường đang dần có dấu hiệu đi xuống, do sự tăng dân số và một số dự án đang thực hiện trên địa bàn.

Các vùng sinh thái nhạy cảm cần ưu tiên bảo vệ

Quần thể thực vật và động vật ở các đảo phong phú và đa dạng, do sự cấu thành địa hình, đất đai, khí hậu và các yếu tố tác động của con người.

Các hệ sinh thái có giá trị cao về tài nguyên sinh học, BVMT nhưng dễ bị tổn thương do tác động của tiến trình phát triển kinh tế xã hội KKT Vân Đồn, cần ưu tiên bảo vệ được xác định ở

Các hệ sinh thái nhạy cảm cần ưu tiên bảo vệ

TT	Vùng sinh thái nhạy cảm	Đặc trưng tác động nhạy cảm	Giải pháp phòng tránh diễn biến phức tạp cực – giảm thiểu xâm hại
A	ĐẢO NỘI Đảo lớn Cái Bầu – Rừng	Đô thị hóa, công trình hạ tầng quy mô lớn	Điều tiết hợp lý hệ thống rừng phòng hộ trên đồi

	tự nhiên thường xanh trên dãy đồi núi dọc đảo từ hướng Đông Bắc xuống Tây Nam	(sân bay, bến cảng, đường bộ, cầu lớn, đường thủy giao thông tần suất lớn, nhà máy công nghiệp)	núi và ngập mặn, đất ngập nước Kiểm soát hiệu lực nguồn ô nhiễm công nghiệp và đô thị
	Rừng ngập mặn vùng biển Vạn Hoa – Tiên Yên phái Bắc đảo lớn Cái Bàu, trên các lạch, eo biển sông Voi Nhỏ, sông Voi Lớn	Luồng giao thông thủy, bến cảng, các tuyến đường bộ trên bờ đảo. Đô thị hóa, phát triển du lịch	Quy Hoạch hài hòa phát triển các Hoạt động kinh tế xã hội với bảo tồn các hệ sinh thái tốt của vùng Bắc bờ đảo Cái Bàu
	Hệ thống núi đá xen lẫn núi đất có rừng tự nhiên – hang động ngầm Karst, thung áng Trà Ngo, Trà Bản, Phụng Hoàng. Dãy núi đảo/ núi đất đặc trưng xanh Sâu Nam – Ba Mùn – Ngọc Vòng – Quang Châu – Vạn Cảnh	Phát triển luồng lạch giao thông thủy bên vùng quần đảo – Phát triển trang trại nông lâm thủy sản quy mô lớn – Phát triển du lịch sinh thái Mở các bến cảng địa phương	Bảo tồn nghiêm ngặt rừng tự nhiên Bảo tồn các hang động, thung áng Kiểm soát khai thác thủy sản, nuôi trồng thủy sản đạt các nguyên tắc bền vững
B	VỊNH BIỂN Vũng biển Vạn Hoa – Tiên Yên – Rừng ngập mặn, đất ngập nước của các con sông Tiên Yên, Ba Chẽ, Đàm Hà	Xây dựng các bến cảng Phát triển giao thông thủy nối kết các vùng miền quốc gia và quốc tế Đô thị hóa ven biển bờ đảo, bờ đất liền	Điều tiết, bảo tồn, kiểm soát phát triển cơ sở hạ tầng và hệ sinh thái ngập nước Kiểm soát các nguồn ô nhiễm

	Lạch biển Sông Mang, Cái Quýt, Cái Làng, Luồng Gạc	Xây dựng bến cảng Phát triển giao thông thủy tần suất lớn Phát triển du lịch	Kiểm soát các nguồn ô nhiễm Thực hiện phát triển du lịch sinh thái bền vững
--	--	--	--

2. Dự báo tình trạng môi trường KKT Vân Đồn khi không thực hiện Quy hoạch

Hiện nay trên địa bàn huyện Vân Đồn đã xuất hiện và có nguy cơ tăng lên các hiện tượng ô nhiễm môi trường; một phần từ các KCN của Cẩm Phả, Hạ Long, một phần do hoạt động sinh hoạt và phát triển dự án trên địa bàn huyện đảo Vân Đồn.

3. Dự báo xu hướng các vấn đề môi trường KKT Vân Đồn khi triển khai quy hoạch

4 hành động phát triển có khả năng tác động đáng kể nhất tới môi trường tự nhiên và văn hóa xã hội huyện đảo Vân Đồn trong tương lai:

- (i) Phát triển du lịch biển chất lượng cao
- (ii) Phát triển cơ sở hạ tầng
- (iii) Phát triển giao thông
- (iv) Phát triển công nghiệp.

Tác động của quá trình phát triển du lịch tới môi trường huyện đảo Vân Đồn

- Với tiềm năng lớn về mặt cảnh quan sinh thái, du lịch biển đã trở thành hướng phát triển mũi nhọn trong Quy hoạch KT – XH KKT Vân Đồn. Đây là nhân tố chính góp phần vào sự tăng trưởng kinh tế và chuyển dịch cơ cấu kinh tế của toàn Huyện.

Áp dụng hệ số phát thải CTR sinh hoạt của mỗi du khách là 1,5 kg/ tỉnh Quảng Ninh, tuy nhiên mức độ gia tăng rất nhanh và vùng nhận chất thải chủ yếu là các khu vực nhạy cảm về sinh thái (bãi Dài xã Vạn Yên thuộc cụm du lịch trung tâm Cái Bàu, các đảo Quan Lạn, Minh Châu, Ngọc Vũng bởi tại đây có mật độ các bãi tắm tập trung

cao), các trung tâm đô thị (thị trấn Cái Ròng, xã Hạ Long, xã Đông Xá) và có khả năng ảnh hưởng trực tiếp đến HST VQG Bái Tử Long nên chất thải của du khách sẽ là nguồn gây tác động môi trường cần được quan tâm.

Ngoài sự gia tăng các chất ô nhiễm, du lịch phát triển cũng sẽ gây suy giảm đa dạng sinh học do thiết lập các tuyến du lịch qua các khu nhạy cảm và các nhà hàng mua động, thực vật hoang dã phục vụ nhu cầu ăn uống và lưu niệm; ảnh hưởng đến lớp phủ thực vật do hoạt động của khách du lịch; xói mòn đất trên/lân cận các tuyến đường du lịch... Sự phát triển này cũng là tiền đề phát sinh sự mâu thuẫn trong xã hội giữa du khách và người dân bản địa hoặc giữa người dân bản địa với người dân vùng khác đến làm ăn, sinh sống.

Tác động của quá trình phát triển giao thông tới môi trường huyện đảo Vân Đồn

Lượng bụi phát sinh, các loại khí thải độc hại thải vào môi trường không khí đô thị và ven đường giao thông ngày một gia tăng và sẽ trở thành vấn đề cần quan tâm. Với mức độ tăng trưởng nhanh chóng như vậy, lượng khí thải từ các phương tiện giao thông có thể sẽ tăng lên gấp hàng chục lần so với hiện nay. Các hành động phát triển chính gây ảnh hưởng đến môi trường là: Xây dựng sân bay và phát triển vận tải hàng không, Hình thành cảng biển và phát triển vận tải biển.

Ngoài ra còn có tác động của quá trình phát triển công nghiệp và xây dựng cơ sở hạ tầng.

4. Đề xuất các biện pháp giảm thiểu, bảo vệ môi trường

A. Đề xuất các biện pháp phòng ngừa, giảm thiểu và cải thiện

- (i) Gắn kết Quy hoạch phát triển KKT và từng dự án đầu tư với bảo vệ môi trường, nhất là bảo vệ VQG Bái Tử Long và các hệ sinh thái nhạy cảm.
- (ii) Rà soát, xem xét điều chỉnh các nội dung, hành động phát triển, dự án của Quy hoạch phù hợp với quan điểm kinh tế môi trường, tránh lãng phí đầu tư công và tổn hại đến môi trường tự nhiên và xã hội.
- (iii) Định hướng về ĐTM đối với các dự án đầu tư.
- (iv) Triển khai các giải pháp khoa học phù hợp trong quản lý và bảo vệ môi trường ở các vùng nhạy cảm sinh thái.

- (v) Thiết lập Hệ thống quan trắc môi trường ở KKT.
- (vi) Triển khai các giải pháp công nghệ trong dự phòng, và xử lý ô nhiễm môi trường, sự cố môi trường.
- (vii) Song song thực hiện quy hoạch phát triển KKT cần đầu tư ngay hạ tầng công trình bảo vệ môi trường.

B. Chương trình quản lý, giám sát môi trường đối với dự án KKT Vân Đồn

- Thiết lập cơ sở dữ liệu phục vụ quản lý môi trường, sử dụng hợp lý tài nguyên thiên nhiên bền vững

- Thu thập, xử lý và lưu trữ số liệu/ thông tin về các thành phần môi trường toàn KKT
- Xây dựng hệ thống bản đồ môi trường cho toàn Khu kinh tế Vân Đồn

C. Quản lý tổng hợp môi trường đới bờ biển và hải đảo

D. Các biện pháp bảo tồn và phát triển tài nguyên sinh vật

- Bảo vệ và phát triển rừng tự nhiên và rừng trồng
- Phân vùng kiểm soát hoạt động và phát triển tại những khu vực nhạy cảm với môi trường
- Bảo vệ tài nguyên cảnh quan có giá trị độc đáo của vùng vịnh Bái Tử Long, quần đảo Vân Đồn - Vân Hải
- Bảo tồn những hệ sinh thái nhân văn hình thành từ nhiều đời người ở các vùng thổ cư thô canh hải đảo
- Tăng cường công tác quản lý VQG Bái Tử Long trong quá trình thực hiện quy hoạch
- Bảo tồn và phát triển HST rừng ngập mặn
- Biện pháp bảo tồn và phát triển bền vững rạn san hô

E. Bảo vệ nguồn nước và chất lượng nước

F. Các giải pháp công nghệ môi trường nên áp dụng ở KKT Vân Đồn : Quản lý và xử lý nước thải, Quản lý và xử lý an toàn chất thải rắn.

G. Thiết lập và hoạt động hệ thống quan trắc môi trường KKT Vân Đồn gồm có : Quan trắc môi trường nước, Mạng lưới quan trắc chất lượng không khí, Quan trắc đa dạng sinh học, Quan trắc chất thải rắn, Tổ chức quản lý mạng lưới quan trắc môi trường KKT Vân Đồn.

KẾT LUẬN VÀ KIẾN NGHỊ

1. KẾT LUẬN

Qua các nội dung nghiên cứu được trình bày ở trên, Luận văn đã đạt được những kết quả chủ yếu sau đây:

- Xác định được các đặc điểm cơ bản về hiện trạng tự nhiên, khu bảo tồn thiên nhiên và chất lượng môi trường khu vực huyện Vân Đồn, trong đó làm rõ các vùng sinh thái nhạy cảm có thể chịu tác động xấu do triển khai quy hoạch phát triển KKT Vân Đồn.

- Xác định xu hướng diễn biến môi trường và các tác động xấu đến chất lượng môi trường và các hệ sinh thái tự nhiên do triển khai các hoạt động trong quy hoạch phát triển KT-XH KKT Vân Đồn đến năm 2020, tầm nhìn 2030.

- Đề xuất sơ bộ các biện pháp bảo vệ môi trường gắn kết triển khai các dự án trong quy hoạch theo định hướng phát triển bền vững.

2. KIẾN NGHỊ

Nhằm tiến tới mục tiêu bảo vệ môi trường gắn kết với phát triển kinh tế - xã hội, Luận văn có một số kiến nghị dưới đây:

- Chú trọng bảo tồn VQG Bái Tử Long xem đây là trọng tâm của việc gắn kết giữa phát triển và bảo vệ môi trường ở KKT Vân Đồn. Theo đó, cần loại bỏ các dự án

(nếu có) có khả năng xâm phạm trực tiếp đến môi trường hoặc có tiềm năng gây tác động mạnh, không hồi phục đến VQG.

- Để giảm thiểu các tác động tiêu cực có quy mô lớn đến môi trường tự nhiên và xã hội, Bộ Kế hoạch và Đầu tư, UBND tỉnh Quảng Ninh và các Bộ, ngành liên quan cần điều chỉnh lại một số nội dung trong Quy hoạch (cả về diện tích, quy mô và của từng dự án), xem xét và loại bỏ các dự án ít hiệu quả kinh tế nhưng tác hại lớn đến môi trường tự nhiên và xã hội. Đồng thời, rà soát tiến đến loại bỏ một số dự án có cùng chức năng nhiệm vụ ở cùng trong Khu kinh tế nhằm hạn chế áp lực lên môi trường nước biển ven bờ nói riêng và môi trường tự nhiên, xã hội nói chung.

- Điều chỉnh diện tích sân bay theo hướng thu hẹp hơn, tránh khu vực có rừng ngập mặn. Chuyển định hướng sân bay quốc tế thành sân bay nội địa.

Trong khuôn khổ Luận văn Thạc sỹ khoa học với vùng nghiên cứu rộng, đối tượng nghiên cứu đa dạng, các dự báo về tác động môi trường, các giải pháp giảm thiểu không thể trình bày chi tiết. Hi vọng rằng, trong tương lai các vấn đề đã được đề cập sẽ được tiếp tục nghiên cứu ở mức độ các đề tài và các dự án có quy mô lớn và có giá trị thực tiễn hơn.